

CÔNG TY CỔ PHẦN CÀ PHÊ
PHƯỚC AN



Số: 61/2024/CV-CPPA

V/v Giải trình lợi nhuận sau thuế TNDN 6
tháng đầu năm 2024 giảm lỗ so cùng kỳ
năm 2023.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

---o0o---

Đắk Lắk, ngày 14 tháng 08 năm 2024

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

- Tên tổ chức: Công ty Cổ Phần cà phê Phước An
- Mã chứng khoán: CPA
- Địa chỉ: Km 26, Quốc lộ 26, Xã Ea Yông, Huyện Krông Pắc, Tỉnh Đắk Lắk, Việt Nam.

Nội dung thông tin công bố:

Căn cứ Báo cáo tài chính soát xét 6 tháng đầu năm 2024 và Báo cáo tài chính soát xét 6 tháng đầu năm 2023. Lợi nhuận sau thuế 6 tháng đầu năm 2024 lỗ 1.994.913.080 đồng so với cùng kỳ năm 2023 lỗ 12.716.789.512 đồng, tương đương giảm lỗ 84%.

Chỉ tiêu	6 tháng đầu năm 2024	6 tháng đầu năm 2023	Tăng (+)/ giảm (-)	Tỷ lệ (%)
	(1)	(2)	(3)=(1)-(2)	(%)
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	12.936.690.725	7.792.519.113	5.144.171.612	66%
2. Các khoản giảm trừ doanh thu			-	
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	12.936.690.725	7.792.519.113	5.144.171.612	66%
4. Giá vốn hàng bán	10.684.528.226	10.637.950.173	46.578.053	0%
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	2.252.162.499	(2.845.431.060)	5.097.593.559	-179%
6. Doanh thu hoạt động tài chính	74.540.224	49.176.489	25.363.735	52%
7. Chi phí tài chính	1.557.363.149	2.037.338.186	(479.975.037)	-24%
- Trong đó: Chi phí lãi vay	1.557.363.149	2.037.338.186	(479.975.037)	-24%
8. Chi phí bán hàng	221.644.057	283.754.096	(62.110.039)	-22%
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	3.241.292.705	7.525.289.831	(4.283.997.126)	-57%
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	(2.693.597.188)	(12.642.636.684)	9.949.039.496	-79%
11. Thu nhập khác	715.180.394	33.030.000	682.150.394	2065%
12. Chi phí khác	16.496.286	107.182.828	(90.686.542)	-85%
13. Lợi nhuận khác	698.684.108	(74.152.828)	772.836.936	-1042%
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	(1.994.913.080)	(12.716.789.512)	10.721.876.432	-84%
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành			-	
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại			-	
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	(1.994.913.080)	(12.716.789.512)	10.721.876.432	-84%

Công ty Cổ Phần cà phê Phước An giải trình chênh lệch Lợi nhuận sau thuế 6 tháng đầu năm 2024 so với cùng kỳ năm 2023:

- Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ phát sinh 6 tháng đầu năm 2024 tăng 66% so với cùng kỳ năm 2023 là do giá bán cà phê tăng mạnh, trong khi giá vốn hàng bán không thay đổi nhiều.
- Chi phí lãi vay phát sinh 6 tháng đầu năm 2024 giảm 24% so với cùng kỳ năm 2023.
- Chi phí quản lý doanh nghiệp phát sinh 6 tháng đầu năm 2024 giảm 57% so với cùng kỳ năm 2023 là do trích lập dự phòng phải thu khó đòi giảm.
- Thu nhập khác tăng mạnh nguyên nhân chủ yếu đến từ được bồi thường liên quan đến vườn cây bàn giao cho dự án Điện gió.

Trên đây là báo cáo giải trình của Công ty về lợi nhuận sau thuế 6 tháng đầu năm 2024 giảm lỗ 84% so với cùng kỳ năm 2023.

Công ty kính báo cáo để UBCK nhà nước và Sở GD&ĐT Hà Nội được biết.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên.
- Lưu VT.

CÔNG TY CỔ PHẦN CÀ PHÊ PHƯỚC AN
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



Đào Thị Ngọc